

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 24 -02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

Ông Nguyễn Danh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi Nga, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Hồng S**, sinh năm 1972 tại tỉnh Nam Định; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 5 phường S, quận L, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị L; vợ Nguyễn Thanh H, có 01 con sinh năm 2010; tiền án: Ngày 22/12/2020 Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không. Danh chỉ bản số: 431 ngày 30/11/2022 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2000; đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 140/48/26 Đ, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h40' ngày 20/11/2022 Nguyễn Hồng S đi bộ lang thang tại khu vực T... số 458 M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội để xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản với mục đích mang đi bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến khu vực trước cửa quán The Coffee H ở toà T... – T, S nhìn thấy 01 chiếc xe máy điện có nhãn hiệu LIMA F1, màu sơn: Đen, BKS: 29MĐ1 – ... của chị Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 2000, HKTT: 64 tổ 72 H, quận H, TP. Hà Nội; Chỗ ở: 140/48/26 Đ, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội không có ai trông giữ. S tiến lại gần chiếc xe máy điện kiểm tra không có khoá cổ, khoá càng nên đã dắt bộ chiếc xe máy điện ra hướng cổng chính T phố M. Sau đó S dắt xe đi theo hướng lên đê N - T. Đến khu vực trước số nhà 938 B, phường T, quận H, S dừng lại dùng tay nhấc ổ khoá của xe máy điện lên đầu hai đầu dây điện với nhau để xe máy điện lên điện và sử dụng được, tại đây S đã bỏ chiếc biển kiểm soát 29MĐ1 – ... của chiếc xe máy điện trên rồi vứt bên vệ đường. Sau đó S điều khiển xe máy điện trên đi theo hướng về tuyến phố T. Khoảng 19h30 cùng ngày, khi S điều khiển chiếc xe máy điện trên đến khu vực trước số 272 T, phường T, quận H, TP. Hà Nội thì bị chị P và anh Bùi Văn D, sinh năm 1995, Chỗ ở: Số 242 V, phường V, quận H, TP. Hà Nội là bạn của chị P phát hiện, hô hoán “trộm, trộm” và chặn đầu xe. S liền bỏ lại xe và bỏ chạy theo hướng T – Kim N. Khi S chạy đến khu vực đầu ngõ 255 T, phường T, quận H, TP. Hà Nội thì bị cơ quan Công an và người dân bắt giữ. Cơ quan Công an đã thu giữ 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu LIMA F1 màu sơn đen, không biển kiểm soát, SM: 01218, SK: ... (đã qua sử dụng).

Ngày 19/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) chiếc xe máy điện đã thu giữ của Nguyễn Hồng S. Tại Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng số 206/KL-HĐ- ĐGTS ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng xác định: 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu LIMA F1 màu xanh đen, số máy: 01218, số khung: 00504, không biển kiểm soát, biển kiểm soát theo tra cứu số khung, số máy 29MĐ1-..., xe đăng ký lần đầu tháng 11/2020 đã qua sử dụng, trị giá: 4.000.000đồng(Bốn triệu đồng).

Tại cơ quan công an, Nguyễn Hồng S khai nhận hành vi phạm tội như trên. Mục đích S trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Ngày 22/11/2022, Cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Hồng S đến khu vực trước số nhà 938 B, phường T, quận H, kết quả: S xác định được vị trí dừng lại để đầu dây điện và bỏ chiếc biển kiểm soát 29MĐ1-... nhưng không xác định và không tìm thấy chiếc biển kiểm soát 29MĐ1-....

Đối với 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu LIMA F1 màu xanh đen, số máy: 01218, số khung: 00504: Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Hoàng P là chủ đăng ký xe máy điện trên. Chị P khai báo về việc mất trộm chiếc xe trên phù hợp với nội dung vụ án và có đơn yêu cầu xin lại tài sản. Ngày 16/01/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao

trả lại tài sản cho chị Nguyễn Hoàng P. Chị P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 12/CT -VKS ngày 31/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Hồng S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 12(Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo của bản án số 326/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 24(Hai mươi bốn) đến 30(Ba mươi) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Khoảng 18h40' ngày 20/11/2022, tại khu vực trước cửa quán The Coffee H tòa T, T, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội; Nguyễn Hồng S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu LIMA F1 màu xanh đen số máy 01218, số khung 00504, không biển kiểm soát của chị Nguyễn Hoàng P trị giá 4.000.000đồng. Do đó đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo phạm tội lần này xác định là tái phạm. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án, vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản số 326/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội và tổng hợp với bản án này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng S: **12**(Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12(Mười hai) tháng tù của bản án này với hình phạt 12(Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án số 326/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2022.

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Tiến

